TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/DS-ST
Ngày: 26-01-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Rô
2. Ông Châu Vĩnh Ký

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 173/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2021 về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST - DS ngày 07 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị O sinh năm 1962; cư trú: khóm M, phường N, thị xã P, tỉnh Q; có mặt.

- *Bị đơn*: Bà Ngô Thị B sinh năm 1966; cư trú: khóm M, phường N, thị xã P, tỉnh Q; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà O trình bày:*

Ngày 03/4/2018 bà có cho bà B vay số tiền 50.000.000 đồng, với mục đích làm ăn, bà B có viết biên nhận nợ nhưng không xác định thời gian trả nợ. Đến năm 2019 bà có đòi bà B thì bà B trả cho bà được 5.000.000 đồng và trong thời gian bà khởi kiện thì trong tháng 01/2022 bà B có trả cho bà tiếp số tiền 5.000.000 đồng. Tuy nhiên đến nay đã hơn ba năm nhưng bà B vẫn chưa trả đủ số tiền vay.

Nay tôi yêu cầu bà B trả cho tôi số tiền 40.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Rút lại một phần yêu cầu khởi kiện số tiền 5.000.000 đồng.

- Tại bản tự khai ngày 26/12/2021 bà B trình bày:

Bà đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án 173/TB-TA ngày 01/12/2021 và Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải số 131/TB-TA ngày 07/12/2021 của Toà án nhân dân thị xã Duyên Hải. Nay bà có ý kiến như sau:

Trong thời gian khó khăn bà có vay của bà O số tiền 50.000.000 đồng, vay không có lãi. Sau đó bà có trả cho bà O được 5.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 45.000.000 đồng. Sau khi gia đình gặp sự cố bà bỏ nhà đi làm để kiếm tiền trả cho bà O nhưng do dịch Covid -19 nên thất nghiệp.

- Do vụ án Toà án không có tiến hành thu thập chứng cứ nên không thuộc trường hợp Viện kiểm sát phải tham gia phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn bà O khởi kiện yêu cầu bà B trả tiền còn nợ; bị đơn bà Bế có địa chỉ cư trú khóm M, phường N, thị xã P. Căn cứ Điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà B có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà B.

[3] Xét yêu cầu của bà O, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà B khai thừa nhận còn nợ bà O số tiền vay 45.000.000 đồng. Lời khai thừa nhận này của bà B là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác và phù hợp với lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của bà O, đây là tình tiết không phải chứng minh theo Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà bà O rút lại một phần yêu cầu khởi kiện số tiền 5.000.000 đồng. Từ cơ sở phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà O, buộc bà B trả số tiền vốn cho bà O số tiền 40.000.000 đồng. Về tiền lãi không có yêu cầu nên không xem xét.

[4] Xét việc bà O rút lại yêu cầu khởi kiện số tiền 5.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: việc bà O rút lại yêu cầu khởi kiện số tiền 5.000.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu của bà O số tiền 5.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Bà B phải chịu 2.000.000 đồng (40.000.000 đồng x 5%) án phí dân sự dân sự sơ thẩm. Bà O không phải chịu án phí, do đó hoàn trả lại cho bà O số tiền 1.125.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006399 ngày 26/11/2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, 228 và Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án

Tuyên xử

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị O.

Buộc bà Ngô Thị B trả cho bà Phạm Thị O số tiền vốn 40.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án sơ thẩm được xét xử cho đến khi thi hành xong khoản nợ này hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Đình xét xử yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị O số tiền 5.000.000 đồng.

3. Về án phí: Buộc Ngô Thị B phải chịu 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị O 1.125.000 đồng tạm ứng án phí theo lai thu số 0006399 ngày 26/11/2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX. Duyên Hải;
- THADS TX. Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Truyền